

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn
La:

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quàng Văn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Đức Toàn

Bà Nguyễn Thị Hoi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Viên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La:

Thư ký Tòa án: Bà Ngô Huyền Trang

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hạng A Sáy và ông Lương Văn Thành.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A P**; Sinh ngày 01/01/1986 tại huyện B, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Thào A S, sinh năm 1955 và bà Vàng Thị S, sinh năm 1957; Bị cáo có vợ là Sòng Thị D, sinh năm 1993 và có 03 con, con lớn nhất sinh 10 tuổi và con nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 20/6/2023 đến nay, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Sòng Thị D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản C, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người phiên dịch:** Ông Thào A C; Sinh năm 1971; Địa chỉ: Bản V, thị

trần B, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSBY ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Thào A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2023, Thào A P điều khiển xe máy Honda Blaze BKS: 26E1 - 166.75 của gia đình P đi từ nhà ở bản C, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La đi bản L, xã H, huyện B để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lợi nhuận. Khi đến địa phận bản L, xã H, P gặp một người phụ nữ dân tộc mông không quen biết đang đứng cạnh đường dân sinh, P đèn hỏi mua ma túy và mua được từ người phụ nữ 01 gói nylon màu trắng bên trong có 07 gói nylon màu trắng và 02 gói nylon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa Heroine với giá 400.000 đồng. Mua bán xong, người phụ nữ đi đâu P không biết, P cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước P đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về hướng xã T, huyện B tìm người mua ma túy để bán kiếm lợi nhuận, khi đi đến đường liên xã thuộc bản T, xã T, huyện B thì bị tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon màu trắng, bên trong có 07 gói nylon màu trắng và 02 gói nylon màu hồng, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Tạm giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số loại BLADE, màu sơn đen, BKS 26E1-166.75, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 20/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân B tiến hành mở niêm phong, cân tịnh số vật chứng nghi là ma túy thu giữ từ Thào A P. Kết quả như sau: Số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ nhất có khối lượng 0,084gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ hai có khối lượng 0,103 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ ba có khối lượng 0,088 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ tư có khối lượng 0,079 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ năm có khối lượng 0,071 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ sáu có khối lượng 0,082 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ bảy có khối lượng 0,08 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ tám có khối lượng 0,078 gam, số chất bột màu trắng trong gói nylon thứ chín có khối lượng 0,068 gam. Tổng cộng số chất bột màu trắng thu được là 0,733 gam. Cơ quan CSĐT Công an huyện B niêm phong vật chứng lấy mẫu ký hiệu P1, P2, P3, P4, P5, P6, P7, P8, P9 và ra QĐ trưng cầu giám định số 65, trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La giám định.

Ngày 23/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 1590, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu từ P1 đến P9 đều là ma túy; loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là: *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của các mẫu gửi giám định là: P1 = 0,084 gam; P2 = 0,103 gam; P3 = 0,088 gam; P4 = 0,079 gam; P5 = 0,071 gam; P6 = 0,082 gam; P7 = 0,08 gam; P8 = 0,078 gam; P9 = 0,068 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,733 gam; loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là: *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành được niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 08 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại BLADE, màu sơn đen, biển kiểm soát 26E1-166.75, xe đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại BLADE, BKS: 26E1-166.75, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy thuộc sở hữu chung của P và vợ P là Sông Thị D, ngày 25/8/2023, Sông Thị D có đơn xin lại chiếc xe máy để phục vụ sinh hoạt gia đình

Đối với người phụ nữ bán trái phép chất ma túy cho Thào A P, do không xác định được tên, tuổi, Cơ quan CSĐT Công an huyện B không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai, bị cáo Thào A P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thào A P đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Thào A P mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì do Công an huyện Bắc Yên phát hành được niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 08 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng. Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại BLADE,

màu sơn đen, biển kiểm soát 26E1-166.75 chợ chị Sông Thị D là vợ của Thào A P.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị cáo Thào A P tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Thào A P thừa nhận, do bản thân nghiện ma túy và muốn bán kiếm lợi nhuận nên ngày 20/6/2023, bị cáo Thào A P đã mua 0,733 gam Heroine với giá 400.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc mông không quen biết tại bản L, xã H. Mua bán xong P cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần P đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về hướng xã T, huyện B tìm người mua ma túy thì sẽ bán, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Thào A P đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh quy định tại khoản 1 tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....” .

Bị cáo Thào A P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ hiểu biết để nhận thức được hành vi của mình làm là vi phạm pháp luật. Nhưng do nghiện chất ma túy và hám lời nên bị cáo đã thực hiện tội phạm, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội của địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế.

[5] Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm và nhân thân của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời nhằm dẫn dắt, giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng chống các hành vi tương tự xảy ra ở địa phương hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn. Vì vậy Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành được niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 08 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng, là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại BLADE, màu sơn đen, biển kiểm soát 26E1-166.75, là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm, chị Sông Thị D là vợ của Thào A P không biết, cần xem xét giao trả cho chị Sông Thị D.

[8] Về án phí: Theo Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thì bị cáo Thào A P là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản C, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La là bản có điều kiện kinh

tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy Tòa cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Thào A P phạm Tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Thào A P 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2023.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành được niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 08 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng.

- Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại BLADE, màu sơn đen, biển kiểm soát 26E1-166.75 cho chị Sông Thị Đông.

(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của vụ án giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 31/8/2023).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A P.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND-B;
- Công an-B;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

- Người liên quan;
- Trại giam-Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS-B;
- THA.Hình sự;
- Lưu hồ sơ - Ấn văn.

Quàng Văn Thủy